

Số: 164 /HD-TTYT

Thanh Hà, ngày 27 tháng 02 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Triển khai xử trí vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện Thanh Hà

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018;

Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định thi hành chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Quyết định số 39/2006/QĐ-BYT ngày 13/12/2006 của Bộ Y tế ban hành “Quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm”;

Hướng dẫn số 344/HD-SYT, ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Hải Dương về việc triển khai xử trí vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Để kịp thời xử trí và khắc phục hậu quả khi xảy ra vụ Ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện, Trung tâm Y tế hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác truyền thông kiến thức, thực hành đúng về an toàn thực phẩm (ATTP) và chủ động phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm (NĐTP) nhằm giảm thiểu hạn chế những ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị y tế trên địa bàn huyện có trách nhiệm triển khai các hoạt động chuyên môn để tổ chức thu dung, cấp cứu, điều trị người mắc NĐTP; điều tra xác định nguyên nhân và xử lý môi trường... với phương châm “**Cấp cứu, điều trị người bệnh tại chỗ là chính**”.

- Kịp thời đình chỉ cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm là nguyên nhân gây ra vụ NĐTP; tổ chức thu hồi và truy xuất nguồn gốc thực phẩm theo quy định; xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP theo quy định.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Trước khi xảy ra vụ NĐTP

- Thường xuyên truyền thông kiến thức, thực hành đúng về ATTP, giám sát chủ động NĐTP tại cơ sở chế biến thực phẩm phục vụ ăn uống của cơ quan, doanh nghiệp trong cộng đồng nhằm phát hiện sớm vụ NĐTP.

- Tổ chức tập huấn kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu trong cấp cứu, điều trị người bệnh và điều tra, xử lý NĐTP.

- Chuẩn bị đủ trang thiết bị, vật tư, hóa chất, thuốc, phương tiện để sẵn sàng triển khai các hoạt động chuyên môn theo quy định.

- Thành lập, kiện toàn, duy trì Đội (tổ) cấp cứu cơ động, điều tra NĐTP, truy xuất nguồn gốc thực phẩm, xử lý môi trường, mỗi đội có số lượng từ 3 - 4 người /đội trở lên, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, được trang bị đủ thiết bị, vật tư, hóa chất, thuốc... để kịp thời triển khai việc cấp cứu, điều trị, kiểm tra ATTP, điều tra, xử lý môi trường tại nơi xảy ra sự cố về ATTP (*Biểu mẫu điều tra NĐTP theo Quyết định số 39/2006/QĐ-BYT ngày 13/12/2006 của Bộ Y tế ban hành "Quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm"; lấy và kiểm nghiệm mẫu thực phẩm theo quy định tại Điều 6, Thông tư 26/2012/TT-BKHCN; Lấy mẫu bệnh phẩm: đối với các mẫu bệnh phẩm nghi ngờ có liên quan đến bệnh truyền nhiễm cần thực hiện theo quy định tại Thông tư 40/2018/TT-BYT ngày 07/12/2018 của Bộ Y tế Quy định về quản lý mẫu bệnh phẩm truyền nhiễm*):

- + Trung tâm Y tế huyện: Kiện toàn, duy trì 01 Đội cấp cứu cơ động, 01 Đội điều tra NĐTP và xử lý môi trường.

- + Trạm Y tế xã thị trấn: Mỗi đơn vị thành lập, duy trì 01 Đội cấp cứu và điều tra NĐTP, xử lý môi trường cơ động.

2. Khi xảy ra vụ NĐTP

2.1. Xác định vụ ngộ độc thực phẩm

- Vụ ngộ độc thực phẩm: Là tình trạng ngộ độc cấp xảy ra với 2 người trở lên có dấu hiệu ngộ độc khi ăn cùng một loại thực phẩm tại cùng một địa điểm, thời gian. Trường hợp chỉ có một người mắc và bị tử vong cũng được coi là một vụ ngộ độc thực phẩm.

- Nắm vững tình hình dịch tễ của địa phương để có hướng phân biệt ngộ độc thực phẩm hay là dịch, tránh nhầm lẫn.

2.2. Khai báo, tiếp nhận thông tin và báo cáo NĐTP

2.2.1. Khai báo NĐTP: Bất kể ai, khi phát hiện hoặc nghi ngờ bị NĐTP đều phải có trách nhiệm khai báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan y tế gần nhất để kịp thời có phương án xử trí NĐTP (theo quy định tại Quyết định số 3081/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế).

2.2.2. Tiếp nhận thông tin NĐTP:

- Khai báo từ người mắc: Người mắc NĐTP có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin trung thực với cán bộ được giao nhiệm vụ điều tra NĐTP.

- Khai báo từ nhân viên y tế: Bất kể một nhân viên y tế nào, khi phát hiện NĐTP phải khai báo ngay với cơ quan chức năng (UBND, Trạm Y tế xã, phường,

thị trấn; Phòng Y tế, TTYT huyện, thành phố, thị xã; Chi cục ATVSTP; Sở Y tế...).

- Khai báo từ người lãnh đạo, quản lý: Thủ trưởng các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị... để xảy ra vụ NĐTP có trách nhiệm khai báo trung thực tình hình NĐTP, phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để kịp thời áp dụng các biện pháp cấp cứu, điều trị và điều tra, khắc phục hậu quả, chi trả kinh phí cho các hoạt động này theo quy định hiện hành.

2.2.3. Báo cáo NĐTP

- Bất kể một nhân viên y tế nào khi tiếp nhận thông tin về NĐTP phải báo cáo ngay cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình về nội dung vụ việc để thông tin, phối hợp với đơn vị chức năng khắc phục hậu quả.

- Thủ trưởng các đơn vị chức năng khi tiếp nhận thông tin về NĐTP phải xem xét về nội dung khai báo để quyết định hoặc đề xuất với UBND cùng cấp, cơ quan chuyên môn cấp trên trực tiếp về phương án chỉ đạo, xử trí vụ NĐTP phù hợp theo từng tình huống; tổng hợp báo cáo lên tuyến trên theo quy định.

2.3. Xử trí vụ ngộ độc thực phẩm

2.3.1. Vụ ngộ độc thực phẩm có dưới 10 người mắc và không có trường hợp tử vong

a) Công tác chỉ đạo

- Tuyến xã, thị trấn: Trạm Y tế tham mưu cho UBND cấp xã chỉ đạo Trạm Y tế, Phòng khám Đa khoa khu vực, các cá nhân, tập thể có liên quan, chủ cơ sở để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm... có mặt tại hiện trường để hỗ trợ, tham gia khắc phục sự cố vụ ngộ độc thực phẩm và triển khai thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh;

- Huy động lực lượng của địa phương hỗ trợ Trạm Y tế triển khai chuyên môn; bảo đảm an ninh, trật tự tại nơi điều trị người bệnh và trên địa bàn; bố trí phương tiện vận chuyển người bệnh đến Trạm Y tế hoặc Trung tâm Y tế, Phòng khám Đa khoa khu vực nơi gần nhất;

- Đình chỉ việc sử dụng, lưu hành thực phẩm gây ngộ độc; đình chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm bị nhiễm độc; thu hồi thực phẩm bị nhiễm độc đã sản xuất và đang lưu thông trên thị trường;

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm để tránh người tiêu dùng hoang mang, tạo dư luận xã hội không đúng bản chất về sự cố an toàn thực phẩm; thực hiện truyền thông cho người tiêu dùng về tình trạng ngộ độc thực phẩm hoặc bệnh truyền qua thực phẩm, thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc để người dân chủ động áp dụng biện pháp phòng ngừa

b) Công tác thu dung, cấp cứu, điều trị

Trạm Y tế, Trung tâm Y tế, Phòng khám Đa khoa khu vực, là địa điểm thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh; huy động toàn bộ nhân lực của Trạm Y tế để kịp thời thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh theo đúng quy trình, quy chế chuyên môn; kịp thời chuyển người bệnh lên tuyến trên khi cần thiết.

c) Công tác điều tra ngộ độc thực phẩm

- Đội điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm của TTYT huyện đến hiện trường để phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương tiến hành điều tra ngộ độc thực phẩm, lấy mẫu xác định nguyên nhân, xử lý môi trường; kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh có liên quan đến vụ ngộ độc thực phẩm (trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh ở huyện khác thì đề nghị đội điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm của tỉnh kiểm tra, xử lý).

- Trung tâm Y tế huyện báo cáo UBND huyện, đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, hỗ trợ về chuyên môn; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hỗ trợ về công tác lấy mẫu, bảo quản mẫu và xét nghiệm mẫu thực phẩm và bệnh phẩm có liên quan.

2.3.2. Vụ NĐTP có từ 10 đến dưới 30 người mắc và không có trường hợp tử vong

a) Công tác chỉ đạo

- Tuyến huyện: Phòng Y tế và Trung tâm Y tế tham mưu cho UBND huyện, thành phố, thị xã trực tiếp chỉ đạo hoặc ủy quyền cho lãnh đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế triển khai toàn diện các hoạt động xử trí, khắc phục hậu quả vụ ngộ độc thực phẩm; huy động phương tiện vận chuyển người bệnh đến cơ sở tuyến trên có đủ điều kiện cấp cứu, điều trị (khi cần thiết).

b) Công tác thu dung, cấp cứu, điều trị:

- Địa điểm thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh:

+ Bố trí địa điểm, điều kiện cơ sở, vật chất...đáp ứng cơ bản những yêu cầu về thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh tại chỗ và tại Trạm Y tế, đơn vị điều trị khác tại địa phương.

+ Bố trí các khoa thuộc Trung tâm Y tế huyện và cơ sở điều trị khác trên địa bàn để sẵn sàng thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh.

- Tổ chức cấp cứu, điều trị:

+ Trạm Y tế trên địa bàn nơi xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm:

Huy động nhân lực và tổ chức cấp cứu, điều trị người bệnh theo đúng quy trình, quy chế chuyên môn, kịp thời chuyển người bệnh lên tuyến trên (khi cần thiết); tổ chức lưu giữ; bảo quản mẫu thức ăn khả nghi, chất nôn, chất rửa dạ dày - ruột, nước tiểu, phân...của người bị ngộ độc thực phẩm để lấy mẫu kiểm nghiệm xác định nguyên nhân.

Tại nơi xảy ra ngộ độc thực phẩm: bố trí cán bộ y tế có mặt tại hiện trường để tiến hành khám sàng lọc, phân loại, cấp cứu, điều trị tại chỗ những người bị ngộ độc thực phẩm; tiến hành chuyển những người mắc ngộ độc thực phẩm về Trạm Y tế hoặc lên tuyến trên để điều trị (khi cần thiết).

+ Trung tâm Y tế huyện: Cử 01 Đội cấp cứu cơ động nhanh chóng có mặt tại nơi xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm để hỗ trợ Trạm Y tế địa phương triển khai cấp cứu, điều trị cho người bệnh tiếp nhận mẫu thức ăn khả nghi, chất nôn, chất rửa dạ dày - ruột, nước tiểu, phân... của người bị ngộ độc thực phẩm để thực hiện gửi kiểm nghiệm xác định nguyên nhân.

c) Công tác điều tra ngộ độc thực phẩm

- Đội điều tra và xử lý ngộ độc thực phẩm của TTYT huyện đến hiện trường để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hoạt động chuyên môn.

- Trung tâm Y tế huyện báo cáo UBND huyện, đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, hỗ trợ về chuyên môn; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hỗ trợ về công tác lấy mẫu, bảo quản mẫu và xét nghiệm mẫu thực phẩm và bệnh phẩm có liên quan.

2.3.3. Vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người mắc trở lên hoặc vụ ngộ độc thực phẩm có trường hợp tử vong

a) Công tác chỉ đạo

- Tuyến xã, thị trấn: Lãnh đạo UBND cấp xã chỉ đạo, triển khai các nội dung được nêu tại mục 2.3.1.

- Tuyến huyện: Lãnh đạo UBND cấp huyện chủ trì trong việc chỉ đạo, triển khai các nội dung được nêu tại mục 2.3.2.

- Trung tâm Y tế huyện báo cáo UBND huyện, đề nghị Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, hỗ trợ về chuyên môn; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hỗ trợ về công tác lấy mẫu, bảo quản mẫu và xét nghiệm mẫu thực phẩm và bệnh phẩm có liên quan.

b) Công tác thu dung, cấp cứu, điều trị

- Địa điểm thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh: Triển khai thực hiện như tại điểm b, mục 2.3.2. Nếu số người mắc ngộ độc thực phẩm nhiều, các địa điểm đã bố trí quá tải, tùy tình hình thực tế để quyết định việc chuyển người bệnh đến bệnh viện tuyến trên (khi cần thiết).

- Tổ chức cấp cứu, điều trị:

+ *Trạm Y tế trên địa bàn nơi xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm:* Triển khai thực hiện hoạt động chuyên môn như đã nêu tại điểm b, mục 2.3.2.

+ *Trung tâm Y tế huyện:* Cử ngay đội cấp cứu cơ động nhanh chóng có mặt tại nơi xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm để hỗ trợ Trạm Y tế địa phương triển khai

cấp cứu, điều trị cho người bệnh quy định tại điểm b, mục 2.3.2.

- Trung tâm Y tế huyện báo cáo UBND huyện, đề nghị Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hỗ trợ nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư phương tiện để triển khai cấp cứu, điều trị người bệnh khi cần thiết.

3. Chế độ báo cáo

3.1. Các cơ quan, đơn vị tiến hành điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm thực hiện chế độ báo cáo theo mẫu quy định tại Quyết định số 3081/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế.

3.2. Trạm Y tế các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo về TTYT huyện.

Nội dung và thời gian báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo nhanh: Ngay khi tiếp nhận thông tin về ngộ độc thực phẩm phải tiến hành xác minh thông tin, điều tra, xử lý và báo cáo nhanh trong ngày theo biểu mẫu quy định tại Quyết định số 3081/QĐ-BYT, báo cáo bằng văn bản về kết quả điều tra, xử lý đồng thời scan các hồ sơ, biểu mẫu điều tra về TTYT huyện để được hỗ trợ, chỉ đạo về chuyên môn (khi cần thiết).

- Báo cáo hằng ngày: Trước 16 giờ 00 hằng ngày phải báo cáo cập nhật về số lượng, tình trạng bệnh nhân, kết quả điều tra, xử lý phát sinh (nếu có).

- Báo cáo kết thúc: Sau khi có kết quả kiểm nghiệm mẫu thực phẩm, bệnh phẩm và bệnh nhân cuối cùng xuất viện, tiến hành tổng hợp, phân tích và báo cáo kết thúc vụ ngộ độc thực phẩm bằng văn bản kèm biểu mẫu quy định tại Quyết định số 3081/QĐ-BYT.

3.3. Khoa YTCC-DD&ATTP - TTYT huyện có trách nhiệm hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, đôn đốc các đơn vị báo cáo để tổng hợp, báo cáo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế, Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm huyện.

4. Chế độ thông tin

Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về vụ ngộ độc thực phẩm:

4.1. Tại tuyến huyện

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện theo quy định hiện hành.

2.4.2. Tại tuyến xã, thị trấn

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện theo quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn triển khai xử trí vụ NĐTP trên địa bàn huyện Thanh

Hà, đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các đơn vị y tế trên địa bàn huyện triển khai có hiệu quả nhằm hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả khi có vụ NĐTP xảy ra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phản ánh về Trung tâm Y tế (qua Khoa YTCC-DD&ATTP, Email: nhatthanhhd@gmail.com, ĐT: 0902.270999; 0976.155.855) để được hướng dẫn triển khai cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hải Dương;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng Y tế huyện;
- Các đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức bếp ăn tập thể trên địa bàn huyện;
- Các Trạm Y tế xã, phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Kiểm

PHỤ LỤC

Mẫu 1: Khai báo NĐTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

*(Dùng cho tổ chức, cá nhân khai báo
với cơ quan y tế khi bị ngộ thực phẩm hoặc phát hiện ngộ độc thực phẩm)*

Kính gửi:

1. Người khai báo:		Ngàytháng.....năm.....	
- Họ và tên:			
- Địa chỉ:		Điện thoại:	
2. Họ và tên người bị ngộ độc (hoặc đơn vị):			
Tuổi:	Giới:	Nghề nghiệp:	
Địa chỉ:		Điện thoại:	
Số người bị ngộ độc:		Tổng số đã ăn uống:	
3. Phát bệnh: giờ.....ngày.....tháng.....năm.....			
4. Thực phẩm gây ngộ độc:			
5. Nguồn gốc thực phẩm gây ngộ độc (cơ sở nguyên nhân):			
6. Địa điểm ăn uống:			
7. Tình trạng hiện tại: giờ..... ngày.....thángnăm.....			
- Khỏi bệnh:			
- Cấp cứu tại viện:			
- Nằm tại nhà:			
- Chết:			
8. Kiến nghị:			

Ký, ghi rõ họ tên

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 20..

BÁO CÁO BAN ĐẦU VỤ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

(Dùng để báo cáo vụ ngộ độc thực phẩm của các tuyến)

Kính gửi:

1	Địa điểm, địa chỉ xảy ra vụ NĐTP				
2	Thời gian xảy ra vụ NĐTP (thời gian ca mắc đầu tiên)	giờ, ngày tháng năm 20..			
3	Loại hình xảy ra vụ NĐTP (đánh dấu X vào ô tương ứng)	1. Gia đình		2. Nhà hàng	
		3. Bếp ăn tập thể		4. Khách sạn	
		5. Đám cưới/giỗ		6. Bếp ăn trường học	
		7. Thức ăn đường phố		8. Khác (ghi rõ)	
4	Triệu chứng lâm sàng (ghi triệu chứng chính của bệnh nhân)				
5	Tác nhân nghi ngờ gây ra NĐTP (đánh dấu X vào ô tương ứng)	Vi sinh	Hóa chất	Độc tố tự nhiên	Chưa xác định
6	Bữa ăn nghi ngờ gây ra NĐTP (đánh dấu X vào ô tương ứng)	Sáng	Trưa	Chiều	Khác (ghi rõ)
7	Thức ăn nghi ngờ gây ra vụ NĐTP (ghi tên cụ thể thức ăn nghi ngờ)				
8	Số người liên quan đến vụ NĐTP (ghi số lượng người vào ô tương ứng)	1. Số người mắc			
		2. Số người chết			
9	Lấy mẫu (đánh dấu X vào ô tương ứng)	Có		Không	
	a) Mẫu thực phẩm				
	b) Mẫu bệnh phẩm				

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO KẾT THÚC VỤ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

(Dùng để báo cáo vụ ngộ độc thực phẩm của các tuyến)

Kính gửi:.....

1	Địa điểm, địa chỉ xảy ra vụ NĐTP				
2	Thời gian xảy ra vụ NĐTP (thời gian ca mắc đầu tiên)	 giờ, ngày tháng năm 20.			
3	Số người NĐTP (ghi số lượng người vào ô tương ứng)	1. Số người mắc			
		2. Số người chết			
4	Loại hình xảy ra vụ NĐTP (đánh dấu X vào ô tương ứng)	1. Gia đình		2. Nhà hàng	
		3. Bếp ăn tập thể		4. Khách sạn	
		5. Đám cưới/giỗ		6. Bếp ăn trường học	
		7. Thức ăn đường phố		8. Khác (Ghi rõ)	
5	Thức ăn nguyên nhân (có thể chọn 1 hoặc nhiều loại thức ăn)	1. Thịt hoặc sản phẩm từ thịt		6. Rau hoặc sản phẩm từ rau	
		2. Cá hoặc sản phẩm từ cá		7. Nước giải khát	
		3. Trứng hoặc sản phẩm từ trứng		8. Thức phẩm chế biến hỗn hợp	
		4. Ngũ cốc hoặc sản phẩm từ ngũ cốc		9. Rượu	
		5. Sữa hoặc sản phẩm từ sữa		10. Thức ăn khác (ghi rõ)	
6	Tác nhân gây NĐTP (đánh dấu X vào ô tương ứng)	Vi sinh	Hóa chất	Độc tố tự nhiên	
7	Nguyên nhân NĐTP (ghi rõ kết quả kiểm nghiệm phát hiện nguyên nhân trong mẫu thực phẩm)	Không xác định nguyên nhân (đánh dấu X vào ô tương ứng)			

8	Thời gian kết thúc vụ NĐTP (thời gian ca mắc cuối cùng)	 giờ.... , ngày tháng năm 20...
9	Vụ NĐTP có trên 30 người mắc (đánh dấu X vào ô bên cạnh nếu có >30 người mắc)	

Nơi nhận:

- Như trên; (Ký tên, đóng dấu)
- Lưu VT

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

